

Số: /KH-UBND

Thành Đông, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch hành động số 30-KH/ĐU ngày 24/10/2025
của Đảng ủy phường Thành Đông về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW,
ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến hết năm 2025**

Căn cứ Kế hoạch hành động số 30-KH/ĐU ngày 24/10/2025 của Đảng ủy phường Thành Đông về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Ủy ban nhân dân phường Thành Đông xây dựng Kế hoạch thực hiện đến đến năm 2025 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thúc đẩy phát triển đồng bộ hạ tầng số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và triển khai toàn diện công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường nhằm:

- Xây dựng chính quyền số hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, cung cấp dịch vụ công chất lượng cao, minh bạch, giảm tham nhũng vặt.

- Phát triển kinh tế số và xã hội số an toàn, bền vững, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận công nghệ mới, nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh.

- Nâng cao chất lượng cuộc sống và môi trường giáo dục của người dân thông qua việc tiếp cận dễ dàng các dịch vụ thông minh, đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và trật tự đô thị.

2. Mục tiêu cụ thể

- **Về Hạ tầng số:** Đảm bảo 100% nhà văn hóa có kết nối Internet; Phần đầu $\geq 60\%$ người dân sử dụng băng rộng cố định tốc độ cao; Đạt $\geq 60\%$ tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn.

- **Về Nguồn nhân lực số:** Đạt $\geq 80\%$ cán bộ, công chức làm chủ kỹ năng số; $\geq 80\%$ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số thiết yếu; Nâng cấp mức độ chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục.

- **Về Khoa học công nghệ & Đổi mới sáng tạo:** Khuyến khích ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh và quản lý đô thị (AI, IoT, Big Data).

- **Về Chuyển đổi số:** Đảm bảo 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện; $\geq 70\%$ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến; $\geq 70\%$ người dân có tài khoản VNeID; 100% lãnh đạo sử dụng hiệu quả chứng thư số.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

a) Phát triển hạ tầng số

STT	Chỉ tiêu đến hết năm 2025	Nhiệm vụ/ Giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan/Cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện
1	100% nhà văn hoá các khu dân cư có kết nối Internet	- Rà soát hiện trạng kết nối Internet tại các nhà văn hóa. - Làm việc với các doanh nghiệp viễn thông để lắp đặt, nâng cấp đường truyền.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Phòng KT,HT&ĐT; - Các Tổ dân phố; - Doanh nghiệp viễn thông.	Trước 20/12/2025
2	Tuyên truyền người dân sử dụng truy cập băng rộng cố định tốc độ trên 01 Gbps/s, phần đầu đạt $\geq 60\%$	- Tổ chức các buổi tuyên truyền, vận động tại các KDC. - Phối hợp nhà mạng cung cấp gói cước ưu đãi. - Đo lường, đánh giá tỷ lệ người dân sử dụng.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Phòng KT,HT&ĐT; - Trung tâm VH,TT&TT - Các Tổ dân phố; - Doanh nghiệp viễn thông.	Thường xuyên đến hết T12/2025
3	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn $\geq 60\%$	- Làm việc với các doanh nghiệp viễn thông về kế hoạch phủ sóng 5G trên địa bàn. - Tạo điều kiện về mặt bằng, thủ tục lắp đặt trạm phát sóng.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Doanh nghiệp viễn thông	Theo tiến độ của nhà mạng, giám sát đến 25/12/2025

b) Phát triển nguồn lực số

STT	Chỉ tiêu đến hết năm 2025	Nhiệm vụ/ Giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan/Cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Tỷ lệ chi ngân sách NN cho KH, CN, MST và CDS đạt mức theo phân bổ (phần đầu 3%)	- Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm đảm bảo tỷ lệ chi cho các hoạt động này.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Văn phòng HĐND&UBND; - Phòng VH-XH	Hàng năm
5	$\geq 80\%$ cán bộ, công chức (CBCC) phường được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	- Tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng số cơ bản (sử dụng máy tính, Internet an toàn, dịch vụ công trực tuyến).	Văn phòng HĐND & UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Chỉ tiêu đến hết năm 2025	Nhiệm vụ/ Giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan/Cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện
6	80% CBCC, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	- Đánh giá năng lực CBCC sau đào tạo. - Yêu cầu ứng dụng thường xuyên trong công việc hàng ngày (hệ thống phần mềm, văn bản điện tử).	Văn phòng HĐND &UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên đến hết Q4/2025
7	80% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	- Phối hợp các ngành liên quan (Y tế, BHXH, Giáo dục) tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng số.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Công chức phụ trách lĩnh vực: Giáo dục, Bảo hiểm Y tế	Thường xuyên
8	≥ 75% cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT) đánh giá mức độ CDS đạt mức 2 trở lên; ≥ 70% đối với mầm non và CQ quản lý giáo dục	- Hướng dẫn các trường tự đánh giá mức độ CDS. - Hỗ trợ các trường nâng cấp hạ tầng, phần mềm để đạt chuẩn mức 2.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Công chức phụ trách lĩnh vực Giáo dục - Các trường học	Trước 20/12/2025
9	≥ 90% cơ sở giáo dục triển khai ký số trên các hệ thống sổ sách, sổ điểm, học bạ số	- Triển khai giải pháp ký số chuyên dụng cho ngành giáo dục. - Tập huấn cho giáo viên sử dụng chữ ký số.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Công chức phụ trách lĩnh vực Giáo dục - Các trường học	Trước 20/12/2025
10	≥ 80% cơ sở GDPT triển khai phương thức giáo dục tích hợp STEM và nghiên cứu khoa học	- Tổ chức các buổi tập huấn phương pháp giảng dạy STEM. - Khuyến khích tổ chức các cuộc thi nghiên cứu khoa học trong trường học.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Công chức phụ trách lĩnh vực Giáo dục - Các trường học	Thường xuyên

c) Phát triển khoa học, công nghệ

STT	Chỉ tiêu đến hết năm 2025	Nhiệm vụ/ Giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan/Cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện
11	Khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh, HTX ứng dụng KH-CN, hình thành mô hình sản xuất, kinh doanh thông minh	- Tổ chức các buổi hội thảo, tư vấn về ứng dụng CN 4.0 trong sản xuất. - Kết nối doanh nghiệp với các chương trình hỗ trợ của thành phố/tỉnh.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Doanh nghiệp	Thường xuyên

STT	Chỉ tiêu đến hết năm 2025	Nhiệm vụ/ Giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan/Cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện
12	Tăng cường ứng dụng AI, IoT, Big Data trong quản lý đô thị, môi trường, đô thị thông minh; nâng cao chất lượng sống người dân	- Đề xuất triển khai các dự án thí điểm (ví dụ: camera an ninh thông minh, cảm biến môi trường). - Phối hợp với cấp trên trong việc tích hợp dữ liệu.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Công an phường, - Phòng VH-XH	Trước 20/12/2025

d) Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo

STT	Chỉ tiêu đến hết năm 2025	Nhiệm vụ/ Giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan/Cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Khuyến khích doanh nghiệp có hợp tác nghiên cứu, phát triển với các viện/trường	- Kết nối, giới thiệu các doanh nghiệp địa phương với các trường đại học, viện nghiên cứu.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các doanh nghiệp	Thường xuyên

e) Phát triển chuyển đổi số

STT	Chỉ tiêu đến hết năm 2025	Nhiệm vụ/ Giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan/Cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện
14	100% lãnh đạo cơ quan, đơn vị sử dụng hiệu quả chứng thư số, phân đấu 97% văn bản được xử lý trên phần mềm	- Cấp phát và hướng dẫn sử dụng chữ ký số cho lãnh đạo. - Yêu cầu xử lý 100% văn bản đến, đi trên phần mềm quản lý văn bản (trừ văn bản mật).	Văn phòng HĐND &UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước 15/12/2025
15	Tỷ lệ doanh nghiệp tại địa phương ứng dụng công nghệ số đạt 20%	- Tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (sử dụng hóa đơn điện tử, thương mại điện tử).	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Doanh nghiệp	Thường xuyên
16	≥ 70% thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	- Đảm bảo kết nối thông suốt hệ thống Một cửa điện tử liên thông các cấp.	Trung tâm phục vụ HCC	- Các cơ quan, đơn vị; - Các công chức phụ trách giải quyết TTHC	Thường xuyên
17	100% TTHC liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	- Rà soát danh mục TTHC, điện tử hóa quy trình giải quyết trực tuyến toàn trình.	Trung tâm phục vụ HCC	- Các cơ quan, đơn vị; - Các công chức phụ trách giải quyết TTHC	Trước 20/12/2025

STT	Chỉ tiêu đến hết năm 2025	Nhiệm vụ/ Giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan/Cá nhân phối hợp	Thời gian thực hiện
18	≥ 70% giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	- Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. - Hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại nhà hoặc tại Tổ dân phố.	Trung tâm phục vụ HCC	- Các Tổ dân phố; - Tổ CNS cộng đồng;	Thường xuyên
19	≥ 80% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa	- Triển khai số hóa hồ sơ đầu vào và đầu ra tại bộ phận Một cửa.	Trung tâm phục vụ HCC	- Các cơ quan, đơn vị; - Các công chức phụ trách giải quyết TTHC	Trước 20/12/2025
20	100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện	- Đảm bảo tất cả TTHC đủ điều kiện kỹ thuật đều được cung cấp trực tuyến mức độ 4.	Trung tâm phục vụ HCC	- Các cơ quan, đơn vị; - Các công chức phụ trách giải quyết TTHC	Trước 20/12/2025
21	≥ 70% hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến	- Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến. - Giao chỉ tiêu nộp trực tuyến cho từng bộ phận.	Trung tâm phục vụ HCC	- Các cơ quan, đơn vị; - Các công chức phụ trách giải quyết TTHC	Thường xuyên
22	≥ 70% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	- Phối hợp chặt chẽ với Công an phường trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, kích hoạt tài khoản VNeID cho người dân.	Công an phường	- Các Tổ dân phố; - Tổ CNS cộng đồng.	Thường xuyên
23	Chính quyền phường kịp thời sử dụng phần mềm quản trị điều hành thông nhất theo sự chỉ đạo của thành phố	- Đảm bảo 100% CBCC sử dụng thành thạo phần mềm dùng chung của thành phố ngay khi triển khai.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị	Khi có chỉ đạo/triển khai

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo: Kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường do Chủ tịch UBND phường làm Trưởng ban để chỉ đạo thống nhất các hoạt động (nếu có sự thay đổi).

2. Phân công trách nhiệm: Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì tại Bảng trên có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức triển khai, kiểm tra,

giám sát tiến độ thực hiện các chỉ tiêu liên quan.

3. Chế độ báo cáo: Các cơ quan, đơn vị báo cáo tiến độ thực hiện về UBND (qua phòng Văn hóa – Xã hội) **trước ngày 22/12/2025** để tổng hợp, đánh giá và báo cáo cấp trên.

4. Kinh phí thực hiện: Kinh phí được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước phân bổ hàng năm, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác (đảm bảo chỉ tiêu chi cho KH&CN, CDS).

UBND phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND phường để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy (để báo cáo);
- CT và các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị, thuộc UBND phường;
- Tổ dân phố;
- Các cơ sở giáo dục;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Ngọc